

BIỂU LÃI SUẤT HUY ĐỘNG CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI SINH NHẬT RỘN RÀNG – MỞ LỐI ĐÓN “XẾ VÀNG”

Hiệu lực: từ ngày 26/11/2020

I. LÃI SUẤT TIỀN GỬI, TIẾT KIỆM CÓ KỲ HẠN VND (%/năm).

Kỳ hạn	TK Thông thường, TK Trả lãi ngay, TG có kỳ hạn, TK ký quỹ có kỳ hạn(*)					TG Online cá nhân (**)	TK Hưng Thịnh	TK Lợi Ích Nhân đôi	
	Lãi cuối kỳ	Lãi hàng tháng	Lãi trả trước	Lãi hàng quý	Lãi 06 tháng/ lần	Lãi cuối kỳ	Lãi cuối kỳ	Lãi cuối kỳ	Lãi hàng tháng
1 tháng	3.90	-	3.89	-	-	3.90	-	-	-
2 tháng	3.90	3.89	3.87	-	-	3.90	-	-	-
3 tháng	3.90	3.89	3.86	-	-	3.90	-	-	-
4 tháng	3.90	3.88	3.85	-	-	3.90	-	-	-
5 tháng	3.90	3.87	3.84	-	-	3.90	-	-	-
6 tháng	6.20	6.12	6.01	6.15		6.40	-	-	-
7 tháng	6.30	6.20	6.08	-	-	6.50	6.00	-	-
8 tháng	6.30	6.19	6.05	-	-	6.50	-	-	-
9 tháng	6.30	6.17	6.02	6.20		6.70	-	-	-
10 tháng	6.30	6.16	5.99	-	-	6.50	6.10	-	-
11 tháng	6.30	6.14	5.96	-	-	6.50	-	-	-
12 tháng	6.70	6.50	6.28	6.54	6.59	6.90	-	-	-
13 tháng	-	6.49	6.25	-	-	-	6.50		
14 tháng	6.90	6.65	6.39	-	-	7.00	-	-	-
15 tháng	6.90	6.64	6.35	6.67		7.00	6.50	6.90	6.64
16 tháng	6.90	6.62	6.32	-	-	7.00	-	-	-
17 tháng	6.90	6.60	6.29	-	-	7.00	-	-	-
18 tháng	6.90	6.58	6.25	6.62	6.67	7.00	-	7.00	6.67
19 tháng	6.90	6.57	6.22	-	-	-	-	-	-
20 tháng	6.90	6.55	6.19	-	-	-	-	-	-
21 tháng	6.90	6.53	6.16	6.57		-	-	-	-
22 tháng	6.90	6.51	6.13	-	-	-	-	-	-
23 tháng	6.90	6.50	6.09	-	-	-	-	-	-
24 tháng	-	6.48	6.06	6.52	6.57	7.00	6.70	7.00	6.57
25 tháng	6.90	6.46	6.03	-	-	-	-	-	-
26 tháng	6.90	6.45	6.00	-	-	-	-	-	-
27 tháng	6.90	6.43	5.97	6.47		-	-	-	-
28 tháng	6.90	6.41	5.94	-	-	-	-	-	-
29 tháng	6.90	6.40	5.91	-	-	-	-	-	-
30 tháng	6.90	6.38	5.88	6.42	6.47	-	-	-	-
31 tháng	6.90	6.37	5.86	-	-	-	-	-	-
32 tháng	6.90	6.35	5.83	-	-	-	-	-	-
33 tháng	6.90	6.33	5.80	6.37		-	-	-	-
34 tháng	6.90	6.32	5.77	-	-	-	-	-	-
35 tháng	6.90	6.30	5.74	-	-	-	-	-	-
36 tháng	6.90	6.29	5.72	6.32	6.37	7.00	6.70	7.00	6.37

Ghi chú:

(*) Lãi suất áp dụng cho các kỳ hạn và phương thức trả lãi theo quy định cụ thể từng sản phẩm.

- Lãi suất kỳ hạn 13 tháng và 24 tháng chỉ áp dụng đối với số tiền gửi dưới 500 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Kỳ hạn 13 tháng lãi cuối kỳ: áp dụng theo lãi suất kỳ hạn 12 tháng lãi cuối kỳ.
- Kỳ hạn 24 tháng lãi cuối kỳ: áp dụng theo lãi suất kỳ hạn 23 tháng lãi cuối kỳ.

(**) Đối với các khoản tiền gửi trực tuyến, tiền gửi Online cá nhân mở mới hoặc tái tục gửi kỳ hạn 13 tháng sẽ áp dụng lãi suất kỳ hạn 12 tháng.

II. Quy định chung:

Lãi suất tối đa đối với các khoản tiền gửi có kỳ hạn dưới 6 tháng cộng với ưu đãi lãi suất/ chương trình khuyến mại không được vượt trần lãi suất theo quy định của Ngân hàng Nhà nước từng thời kỳ.